

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**4. Trương Quốc Uyên**

Văn hóa thể chất trong các lễ hội mùa thu ở Việt Nam

6. Trương Anh Tuấn

Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020 – Hạn chế và tồn tại của Thể dục thể thao Việt Nam sau 10 năm thực hiện

BÀI BÁO KHOA HỌC**9. Nguyễn Văn Phúc**

Thực trạng rủi ro tài chính trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

14. Lê Trí Trường; Đinh Khánh Thu

Đặc điểm phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trong các sự kiện thể thao quần chúng tại Việt Nam

18. Phan Quốc Chiến

Đề xuất giải pháp phát triển Thể dục thể thao người cao tuổi trong bối cảnh hiện tại

23. Lê Hoài Nam, Lê Xuân Hùng

Giải pháp phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

30. Bùi Việt Hà

Đề xuất giải pháp cốt lõi giúp nâng cao hiệu quả tạo nguồn tài chính cho các câu lạc bộ Bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam

36. Nguyễn Thị Thu Quyết; Nguyễn Thị Xuân Phương; Phạm Văn Thắng; Nguyễn Tất Dũng

Giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

41. Lê Thị Thanh Thủy; Trần Trung Nguyễn Trọng Bón; Lưu Xuân Thái

Định hướng và giải pháp trong đào tạo cử nhân Thể dục thể thao chuyên ngành Bóng ném Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập xã hội

48. Phan Thanh Mỹ; Nguyễn Thị Lệ Hằng

Đánh giá tính tích cực của sinh viên Trường Đại học Tài Chính – Marketing trong giờ học Giáo dục thể chất

55. Nguyễn Văn Phúc; Đinh Thị Mai Anh; Trần Thị Hồng Việt

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực chuyên môn cho nam vận động viên Bóng bàn lứa tuổi 14-15

59. Đỗ Xuân Đoàn

Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên quân sự Lào tại Trường sĩ quan lục quân 1

64. Đào Văn Thăng

Thực trạng các yếu tố căn bản đảm bảo chất lượng công tác huấn luyện thể lực chuyên môn nội dung Súng trường cho nam vận động viên Bắn súng Đội tuyển trẻ quốc gia

71. Nguyễn Thị Hiền

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hình thái, chức năng tim mạch, hô hấp và thần kinh cơ cho vận động viên Pencak Silat lứa tuổi 16-17 Đội tuyển trẻ quốc gia

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**77. Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Phương Thảo**

Bài tập leo cầu thang đốt mỡ

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

Physical culture in autumn festivals in Vietnam

6. Truong Anh Tuan

Resolution No.08 of the Politburo on strengthening the leadership of the Party, creating a strong development step in Physical Education and Sports until 2020 – limitations and existence of physical training and sports after 10 years of implementation presently

ARTICLES

9. Nguyen Van Phuc

Current status of financial risks in sports activities in Vietnam

14. Le Tri Truong; Dinh Khanh Thu

Characteristics of domestic solid waste generation in mass sports events in Vietnam

18. Phan Quoc Chien

Proposing solutions to develop sports for the elderly in the current context

23. Le Hoai Nam, Le Xuan Hung

Solutions for developing soft skills for students of Bac Ninh Sports University

30. Bui Viet Ha

Proposing core solutions to improve the efficiency of creating financial resources for Vietnamese professional football clubs

36. Nguyen Thi Thu Quyet; Nguyen Thi Xuan Phuong; Pham Van Thang; Nguyen Tat Dung

Solutions to develop reading culture for students of Bac Ninh Sports University

41. Le Thi Thanh Thuy; Tran Trung Nguyen Trong Bon; Luu Xuan Thai

Orientation and solutions in Bachelor of Sports majoring in Handball Bac Ninh Sports University to meet the needs of development and social integration

48. Phan Thanh My; Nguyen Thi Le Hang

Assessing the positivity of University of Finance - Marketing students in Physical Education class

55. Nguyen Van Phuc; Dinh Thi Mai Anh; Tran Thi Hong Viet

Developing standards for assessing professional fitness levels for male Table tennis players aged 14-15

59. Do Xuan Doan

Actual situation of physical development for Lao military cadets at Army Officer School 1

64. Dao Van Thang

Actual situation of basic factors to ensure the quality of professional physical training in rifle content for male National Youth Team Shooting athletes

71. Nguyen Thi Hien

Development of criteria for assessing morphology, cardiovascular, respiratory and neuromuscular function for athletes Pencak Silat aged 16-17 National youth team

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

77. Pham Tuan Dung; Nguyen Phuong Thao

Stair climbing exercise to burn fat

80. Rules of writing and posting.

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Nguyễn Thị Thu Quyết⁽¹⁾; Nguyễn Thị Xuân Phương⁽²⁾
Phạm Văn Thắng⁽¹⁾; Nguyễn Tất Dũng⁽³⁾

Tóm tắt:

Qua các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy chúng tôi đã xác định được 6 nguyên nhân hạn chế trong thực trạng văn hóa đọc của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, từ đó lựa chọn và xây dựng được nội dung của 3 giải pháp phát triển văn hóa đọc cho đối tượng nghiên cứu gồm: Nâng cao nhận thức về văn hóa đọc của sinh viên; Xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc cho sinh viên và giải pháp cải tiến phương thức hoạt động của Thư viện Trường, tăng cường bổ sung nguồn tài liệu.

Từ khóa: Giải pháp, phát triển văn hóa đọc, sinh viên TDTT, Bắc Ninh.

Solutions to develop reading culture for students of Bac Ninh Sports University

Summary:

Through regular scientific research methods, we have identified 6 causes and limitations in the current situation of reading culture of students of Bac Ninh Sports University, thereby selecting and building the content of the study. 3 solutions to develop reading culture for research subjects include: Raising awareness of students' reading culture; Build habits, equip well students' reading skills and methods, and solutions to improve the operation of the School Library, and to increase and supplement resources.

Keywords: Solutions, development, reading culture, students, sport, Bac Ninh.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn hoá đọc là một bộ phận của văn hoá, là một trong những động lực hình thành nên nhân cách con người mới, những công dân có hiểu biết để thích ứng với sự phát triển của xã hội hiện đại - xã hội dựa trên nền tảng của nền kinh tế tri thức và giúp cho mỗi cá nhân có một cuộc sống trí tuệ hơn, đẹp đẽ, ý nghĩa, hạnh phúc và hài hoà hơn. Đồng thời, góp phần định hướng cho người dân, tùy thuộc vào trình độ dân trí, nghề nghiệp và điều kiện sống, có thể tiếp cận được với những thông tin, tri thức phù hợp, hữu ích của cuộc sống. Có thể nói, Văn hoá đọc chính là cốt lõi của đời sống giáo dục, đặt nền móng cho sự phát triển của xã hội.

Ngày nay, phát triển văn hóa đọc ngày càng trở nên quan trọng và là vấn đề mang ý nghĩa chiến lược của mọi quốc gia trong việc nâng cao dân trí, góp phần phát triển bền vững nguồn nhân lực. Bởi lẽ, phát triển văn hóa đọc của mỗi cá nhân trong cộng đồng chính là nền tảng để xây dựng một xã hội học tập, tạo nên sức mạnh trí tuệ của toàn dân tộc trong công cuộc công

nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực TDTT chất lượng cao cho xã hội thì vấn đề phát triển văn hóa đọc lại càng quan trọng. Trên quan điểm đó, đồng thời xuất phát từ kết quả nghiên cứu những nguyên nhân, hạn chế trong thực trạng văn hóa đọc, chúng tôi tiến hành “Đề xuất giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh”.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Xác định nguyên nhân hạn chế trong thực trạng văn hóa đọc tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Qua tham khảo tài liệu và kết quả phỏng vấn 45 chuyên gia, cán bộ quản lý, cán bộ thư viện và 80 sinh viên các khóa của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, chúng tôi đã tìm hiểu được

⁽¹⁾TS, ⁽²⁾PGS.TS, ⁽³⁾ThS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

thực trạng văn hóa đọc của sinh viên Nhà trường. Kết quả cho thấy:

- 100% SV Nhà trường đều nhận thức được tầm quan trọng của việc đọc sách, tuy nhiên, số lượng SV có thói quen đọc sách còn thấp; tỷ lệ SV dành thời gian đọc sách hàng ngày chưa cao;

- Nguồn tài liệu chính của SV khi đọc là trên Internet với thể loại là tin tức, thời sự dưới dạng tài liệu điện tử nhằm mục đích giải trí là chính; Ngôn ngữ sử dụng bằng Tiếng Việt và đọc tại phòng ở; Đa số SV chưa có kỹ năng đọc, chủ yếu vẫn chỉ đọc những gì quan tâm nhất mà chưa chú ý đến những phần như lời giới thiệu, phần cuối cuốn sách. Sau khi đọc xong, đa số SV không nhớ về tên sách hay tên tác giả, phần nhiều do trong quá trình đọc sách SV chưa có thói quen ghi chép. Số SV sử dụng việc gấp mép trang sách để đánh dấu và không ghi chép hay đánh dấu đoạn mình thích trong cuốn sách chiếm tỷ lệ lớn.

- Khi tìm hiểu về mức độ đáp ứng của thư viện đối với SV thì phần lớn SV cho rằng, thư viện Nhà trường chỉ mới đáp ứng được một phần học tập, còn về vấn đề giải trí thì chưa đáp ứng được do tài liệu thư viện đã cũ, lạc hậu; Thư viện Trường được đặt giữa giảng đường và ký túc xá, thuận tiện cho người đọc đi lại; Số lượng tài liệu đa dạng, phong phú; người đọc dễ dàng tìm đọc tài liệu tại phòng đọc; không gian thoáng đãng; đội ngũ cán bộ thư viện có trình độ chuyên môn tốt. Tuy nhiên, diện tích phòng đọc, phòng mượn và phòng nghiệp vụ còn hạn chế; các tài liệu chưa có tính cập nhật, thời gian xuất bản đã quá lâu; Thư viện chưa được số hóa tài liệu; số lượng bạn đọc đến thư viện đọc, mượn và tìm mua sách còn hạn chế.

Từ thực trạng trên, chúng tôi tiến hành tìm hiểu về nguyên nhân của hạn chế thông qua trao đổi, bàn luận với 25 cán bộ quản lý thư viện thuộc Hội liên hiệp Thư viện phía Bắc, cán bộ Thư viện, giảng viên Nhà trường và 80 sinh viên các khóa. Kết quả, chúng tôi đã xác định được 6 nguyên nhân gồm: Sinh viên không có thói quen đọc sách, tự nghiên cứu; Sinh viên không biết và không được tuyên truyền, hướng dẫn về phương pháp, cách thức đọc tài liệu; Ảnh hưởng của các phương tiện giải trí và mạng Internet; Phương pháp dạy học chưa tạo thói quen tự

nghiên cứu; Hệ thống tài liệu chỉ có ở dạng truyền thống, chưa có tài liệu điện tử, làm hạn chế việc tiếp cận và sử dụng và Nhiều tài liệu đã cũ, không có tính cập nhật, thể loại tài liệu không phù hợp với nhu cầu đọc.

Các nguyên nhân hạn chế trên là căn cứ thực tiễn để chúng tôi tiến hành lựa chọn và xây dựng giải pháp phát triển văn hóa đọc.

2. Lựa chọn và xây dựng nội dung giải pháp phát triển văn hóa đọc tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Để lựa chọn và xây dựng được các giải pháp phù hợp, chúng tôi xác định các giải pháp được đề xuất phải đảm bảo 4 nguyên tắc gồm: Đảm bảo tính thực tiễn (các giải pháp phải xuất phát từ thực trạng văn hóa đọc của SV và khắc phục được các hạn chế trong thực trạng văn hóa đọc của đối tượng nghiên cứu, thực trạng công tác phát triển văn hóa đọc của Thư viện Nhà trường); Đảm bảo tính đồng bộ (các giải pháp phải đa dạng, nhiều mặt và trực tiếp giải quyết các vấn đề của thực tiễn); Đảm bảo tính khả thi (các giải pháp đề xuất phải có khả năng triển khai và thu được kết quả trong thực tiễn) và Đảm bảo tính khoa học (các giải pháp phải mang tính khoa học và giải quyết vấn đề có tính khoa học).

Từ những nguyên nhân hạn chế của thực trạng văn hóa đọc tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, thông qua tìm hiểu các văn bản, tài liệu liên quan, tham khảo ý kiến chuyên gia về lĩnh vực này, chúng tôi đề xuất các giải pháp gồm:

1. Nâng cao nhận thức về văn hóa đọc của sinh viên
2. Xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc cho sinh viên
3. Cải tiến phương thức hoạt động của thư viện, tăng cường bổ sung nguồn tài liệu

Để có được các giải pháp phát triển văn hóa đọc cho SV Trường Đại học TDTT Bắc Ninh mang tính khách quan và khoa học, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn các cán bộ quản lý, giáo viên các bộ môn, cán bộ thư viện. Số phiếu phát ra: 25; Số phiếu thu về: 25.

Chúng tôi đã lựa chọn các giải pháp đạt từ 70% ý kiến tán thành trở lên.

Kết quả phỏng vấn cụ thể được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Lựa chọn giải pháp phát triển văn hóa đọc cho SV Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=25)

TT	Giải pháp	Kết quả lựa chọn phỏng vấn	
		m _i	%
1	Nâng cao nhận thức về văn hóa đọc của sinh viên	25	100
2	Xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc cho sinh viên	25	100
3	Cải tiến phương thức hoạt động của thư viện, tăng cường bổ sung nguồn tài liệu	24	96

Qua bảng 1 cho thấy: Cả 03 giải pháp do chúng tôi đưa ra đều được các cán bộ, giáo viên lựa chọn với tỷ lệ từ 96% - 100%.

Như vậy, qua phỏng vấn đã lựa chọn được 03 giải pháp phát triển văn hóa đọc cho SV Nhà trường như sau:

Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức về văn hóa đọc của sinh viên

Mục đích: Qua việc tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của văn hóa đọc, SV Nhà trường sẽ hiểu rõ về sự cần thiết của việc đọc sách trong quá trình học tập và cần tích cực tự học, tự đọc, tự nghiên cứu, tự chủ động khai thác nguồn tài nguyên thông tin trong thư viện, qua đó hình thành nên thói quen đọc sách. Đây chính là giải pháp then chốt, lâu dài và bền vững

Nội dung và thực hiện:

- Trung tâm Thông tin, Thư viện phối hợp với các đơn vị trong và ngoài trường thường xuyên tổ chức hoạt động tuyên truyền dưới hình thức: Giới thiệu sách, triển lãm sách, tổ chức các buổi nói chuyện theo chủ đề, giao lưu giữa SV với các tác giả, tổ chức các hoạt động nhân Ngày sách Việt Nam, các ngày lễ lớn của Nhà trường như: Ngày Nhà giáo Việt Nam, Ngày Khai giảng... Tổ chức giới thiệu các ấn phẩm mới xuất bản, treo băng rôn, khẩu hiệu, biểu ngữ về vai trò, ý nghĩa của việc đọc sách tại các điểm Thư viện, giảng đường, ký túc xá...

- Trung tâm Thông tin, Thư viện vận động, khuyến khích các cán bộ, giáo viên Nhà trường xây dựng, duy trì thói quen đọc phù hợp để mỗi giáo viên là một tấm gương trong văn hóa đọc cho SV noi theo thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn của Nhà trường.

- Trung tâm Thông tin, Thư viện kiến nghị các giáo viên Nhà trường thường xuyên

đạt, nhắc nhở cho SV ý thức tự học, tự đọc, tự nghiên cứu ngay trong quá trình giảng dạy.

- Trung tâm Thông tin, Thư viện tham mưu với Ban giám hiệu, phối hợp với các Khoa để thành lập câu lạc bộ đọc sách, yêu sách. Câu lạc bộ đọc sách sẽ cùng nhau sưu tầm, trao đổi, chia sẻ, bàn luận về những cuốn sách hay, bổ ích. Đây là hình thức tuyên truyền trực tiếp, tác động đến bạn đọc từ nội dung đến hình thức của tài liệu, giúp bạn đọc dễ dàng lựa chọn tài liệu phù hợp với nhu cầu của mình, từ đó hình thành thói quen đọc sách cho SV.

- Trung tâm Thông tin, Thư viện kịp thời đề xuất khen thưởng, biểu dương những cá nhân có đóng góp tích cực trong phát triển văn hóa đọc và có hình thức tôn vinh người đọc có hiệu quả để tăng cường hiệu ứng tuyên truyền về văn hóa đọc.

Giải pháp 2: Xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc cho sinh viên

Mục đích: Hình thành thói quen, trang bị kỹ năng, phương pháp đọc giúp cho SV biết cách đọc và tạo hứng thú trong văn hóa đọc.

Nội dung và thực hiện:

- Trung tâm Thông tin, Thư viện phối hợp với các Khoa, bộ môn tổ chức tốt các hoạt động như: Tổ chức, sắp xếp giờ học - đọc sách tại phòng đọc thư viện hoặc tại lớp học, tăng cường cho SV mượn sách về nhà, giáo dục SV có cách ứng xử văn hóa với sách.

- Trung tâm Thông tin, Thư viện chủ động tổ chức các buổi hướng dẫn đọc bằng nhiều hình thức như hướng dẫn trực tiếp, thông qua video clip, tài liệu hướng dẫn phù hợp với từng nhóm đối tượng SV trong Trường;

- Duy trì tổ chức Ngày sách Việt Nam 21.4 mỗi năm một lần, mỗi lần kéo dài 1 tuần với nhiều hoạt động thiết thực, trong đó chú trọng các

hoạt động hướng dẫn kỹ năng, phương pháp đọc sách, từ đó định hướng và thúc đẩy xu hướng, thi hiếu đọc lành mạnh trong SV Nhà trường;

- Trung tâm đề xuất Ban giám hiệu phê duyệt cho SV tham quan các nhà sách; tham quan, trải nghiệm thực tế tại các di tích lịch sử, văn hóa trong và ngoài tỉnh. Tích cực cho SV tham gia các sự kiện liên quan đến phát triển văn hóa đọc.

- Trung tâm đề xuất Ban giám hiệu thiết lập các văn bản tạo hành lang pháp lý cho giáo viên, trong đó:

- Trung tâm Thông tin, Thư viện đề xuất quy định bắt buộc về việc đọc sách, mượn sách tại Thư viện đối với SV. Ví dụ: Quy định thời gian đọc sách, số lượt mượn sách trong một tuần, một tháng; Đưa tiêu chí số lượt đọc sách tại thư viện vào tiêu chí xếp loại SV. Từ các quy định trên sẽ tạo nên hiệu ứng thi đua sâu rộng về đọc sách của SV; giáo dục thói quen đọc sách và nhu cầu đọc sách cho SV.

+ Khuyến khích giáo viên có yêu cầu rõ ràng trong việc sử dụng giáo trình, tài liệu tham khảo của SV từ hình thức, thời gian sử dụng và nội dung đọc, đồng thời có chế độ kiểm tra ngược để thúc đẩy khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên

+ Mỗi giáo viên cần xây dựng và hình thành thói quen đọc cho SV; giảm thời lượng dạy học, yêu cầu SV phải đọc giáo trình, tài liệu tham khảo để bổ sung, tích lũy kiến thức. Tích cực hướng dẫn sinh viên kỹ năng lựa chọn tài liệu, phương pháp đọc trong chương trình học, qua đó giúp sinh viên biết lựa chọn nội dung cần đọc; biết định hướng nguồn tài liệu cần thiết cho bản thân; biết tiếp thu nội dung đã đọc; biết vận dụng các kỹ thuật đọc như ghi chép, tóm tắt nội dung...; biết vận dụng vào thực tiễn những nội dung đọc.

+ Khuyến khích giáo viên các bộ môn dành thời gian sau mỗi buổi học, yêu cầu SV lên thư viện tìm và đọc các tài liệu có liên quan, qua đó rèn luyện và phát triển văn hóa đọc cho SV

+ Khuyến khích mỗi giáo viên xây dựng và duy trì thói quen đọc sách phù hợp với điều kiện công tác.

- Trung tâm Thông tin, Thư viện đề xuất Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế bố trí, sắp xếp lịch để thư viện hướng

dẫn kỹ năng đọc sách, cách sử dụng thư viện và các nội dung liên quan đến hoạt động của thư viện và văn hóa đọc trong Nhà trường như: hệ thống dữ liệu của thư viện; phương pháp đọc sách hiệu quả; phương pháp tra cứu tài liệu cho sinh viên vào đầu năm học.

Giải pháp 3: Cải tiến phương thức hoạt động của thư viện, tăng cường bổ sung nguồn tài liệu

Mục đích: Hướng tới việc khơi dậy hứng thú đọc sách và tạo dựng môi trường đọc sách lành mạnh nhằm hình thành thói quen đọc sách cho SV Nhà trường.

Nội dung: Đổi mới và đa dạng các hoạt động thư viện hướng tới giáo dục văn hóa đọc cho SV, bổ sung nguồn tài liệu.

Cách thức thực hiện:

- Trung tâm Thông tin, Thư viện đề xuất Ban giám hiệu xây dựng tủ sách tại các khu ký túc xá, SV có thể tự do lấy sách, ngồi đọc ngay tại chỗ và tự giác trả lại đúng nơi quy định bằng cách phối hợp với đội xung kích của Nhà trường để giám sát hoạt động đọc sách tại các khu ký túc xá, thường xuyên nhận thông tin phản hồi từ SV để kịp thời thay đổi các loại sách đáp ứng nhu cầu, đồng thời đảm bảo tính giáo dục.

- Trung tâm Thông tin, Thư viện thường xuyên đổi mới không gian thư viện theo hướng phân bố, bài trí một cách hợp lý, thân thiện, phải đảm bảo được tính thẩm mỹ cao, không gian cần đủ để kê bàn ghế, cần tạo ra không gian xanh với chậu hoa, cây cảnh trong phòng, khuôn viên ngoài trời, phòng đọc cần phải thoáng mát, sạch sẽ.

- Trung tâm Thông tin, Thư viện cần xây dựng chiến lược phát triển dài hạn, trong đó, đề xuất Nhà trường từng bước đầu tư, chuyển đổi từ thư viện truyền thống sang số hóa, hình thành thư viện điện tử giúp SV tiếp cận thông tin, tri thức nhanh chóng, thuận tiện.

- Hàng năm, theo định kỳ, Trung tâm Thông tin, Thư viện trình Ban Giám hiệu phê duyệt bổ sung vốn tài liệu đảm bảo về số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu, sở thích của SV để thư viện trở thành nơi SV yêu thích tìm đến.

- Thực hiện định kỳ rà soát tài liệu trong thư viện và đề xuất với Ban Giám hiệu mua bổ sung hoặc in tái bản có bổ sung, biên soạn mới các loại tài liệu chuyên ngành, nhằm cải tiến, cập

BÀI BÁO KHOA HỌC

nhất các kiến thức mới phù hợp với thực tiễn, tăng sự hứng thú của SV trong việc lựa chọn tài liệu đọc và đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng, tạo sự kết nối thống nhất giữa nội dung bài học với kiến thức trong giáo trình, rèn luyện thói quen đọc sách cho SV.

3. Kiểm định lý thuyết các giải pháp phát triển văn hóa đọc tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Bảng 2. Kết quả kiểm định lý thuyết giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=66)

TT	Giải pháp	Tính thực tiễn		Tính đồng bộ		Tính khả thi		Tính khoa học	
		Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2
1	Nâng cao nhận thức về văn hóa đọc cho sinh viên	4.53	4.05	4.28	4.1	4.32	4.13	4.26	3.85
2	Xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc cho sinh viên	4.86	4.36	4.56	4.19	4.85	4.32	4.84	4.47
3	Cải tiến phương thức hoạt động của thư viện, tăng cường bổ sung nguồn tài liệu	4.79	4.44	4.63	4.29	4.36	4.19	4.55	4.36
Trung bình		4.73	4.28	4.49	4.19	4.51	4.21	4.55	4.23

Bảng 2 thể hiện kết quả kiểm định mức độ đáp ứng từng nguyên tắc của các giải pháp cho thấy, đa số các chuyên gia và SV có sự đồng nhất trong kết quả phỏng vấn và đều đánh giá các giải pháp đáp ứng tốt và rất tốt cả 4 nguyên tắc: Tính thực tiễn, đồng bộ, khả thi và khoa học. Như vậy, các giải pháp đã lựa chọn của đề tài hoàn toàn có khả năng áp dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả cao.

Tuy nhiên, để thực hiện thành công các giải pháp đã đề xuất, thì rất cần có sự phối hợp đồng bộ các đơn vị trong Nhà trường và đặc biệt là sự phê duyệt của Lãnh đạo Nhà trường.

KẾT LUẬN

Xác định được 6 nguyên nhân của hạn chế trong thực trạng văn hóa đọc của SV Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Lựa chọn và xây dựng được 3 giải pháp phát triển văn hóa đọc cho SV Nhà trường gồm: Giải pháp 1. Nâng cao nhận thức về văn hóa đọc của SV; Giải pháp 2. Xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc cho SV và Giải

Sau khi lựa chọn và xây dựng nội dung chi tiết của 3 giải pháp phát triển văn hóa đọc, chúng tôi tiến hành kiểm định lý thuyết mức độ đáp ứng các nguyên tắc của 3 giải pháp lựa chọn trên đối tượng nghiên cứu. Tổng số phiếu phát ra: 66, trong đó có 15 chuyên gia và 51 sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Tổng số phiếu thu về 66. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 2.

pháp 3. Cải tiến phương thức hoạt động của thư viện, tăng cường bổ sung nguồn tài liệu.

Kiểm định lý thuyết các giải pháp cho thấy, các giải pháp hoàn toàn có khả năng thực thi khi đáp ứng tốt và rất tốt cả 4 nguyên tắc: Thực tiễn, đồng bộ, khả thi và khoa học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Võ Hoài Nam và cộng sự (2011), "Phát triển văn hóa đọc trong thanh thiếu niên trên địa bàn TP. HCM", *Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường, Học viện Hồ Chí Minh*.

2. Nguyễn Ngọc (2010), "Khôi phục văn hóa đọc lành mạnh", *Kỷ yếu Hội thảo Thực trạng và giải pháp: Phát triển Văn hóa đọc ở Việt Nam*.

3. Nguyễn Hữu Viêm, *Văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam*, <http://thuvien-thongminh.vn>.

4. Nguyễn Thị Phương Lan, *Thư viện trường học và việc phát triển văn hóa đọc trong nhà trường*, hoithao.sachhay.org.

(Bài nộp ngày 1/8/2023, phản biện ngày 7/8/2023, duyệt in ngày 25/8/2023)

Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Thị Thu Quyết; Email: thuquyetnguyen@gmail.com)



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

**Số 4 -2023
(77)**

